ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ KIM TÂN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196 /KH-UBND	*Kim Tân, ngày 02 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Nghị quyết 66.22/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số

Thực hiện Kế hoạch số 79/KH-STP ngày 26/8/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kim Tân ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, đầy đủ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ phát triển công dân số thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của UBND xã.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp, trọng tâm là số hóa, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu hộ tịch; tích hợp, khai thác thông tin hộ tịch trên ứng dụng VNeID; tăng cường sử dụng dữ liệu điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính.

c) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp, tăng cường tái sử dụng dữ liệu điện tử, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

d) Nâng cao nhận thức, kỹ năng số của cán bộ, công chức thuộc UBND xã, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã; góp phần hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử và các tiện ích số trong thực hiện thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND xã và điều kiện thực tiễn.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, sản phẩm, thời gian hoàn thành, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; bảo đảm nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả.

c) Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển công dân số với cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06 và việc xây dựng, vận hành, khai thác các cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực tư pháp.

d) Bảo đảm dữ liệu được số hóa, chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác, thống nhất; việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phải đúng thẩm quyền, đúng mục đích, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển công dân số trong lĩnh vực tư pháp; lấy người dân làm trung tâm, nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng dịch

vụ công trực tuyến; khai thác hiệu quả dữ liệu hộ tịch và các dữ liệu tư pháp đã được số hóa, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hiệu quả quản lý nhà nước của ngành Tư pháp.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, công chức người lao động thuộc UBND xã được quán triệt, hướng dẫn về các nội dung liên quan đến phát triển công dân số, sử dụng dữ liệu điện tử và các tiện ích số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức rà soát các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý; xác định các thành phần hồ sơ có thể thay thế bằng dữ liệu điện tử đã có trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tiếp tục số hóa, chuẩn hóa dữ liệu hộ tịch; bảo đảm dữ liệu hộ tịch được cập nhật đầy đủ, chính xác, thống nhất, sẵn sàng kết nối, chia sẻ theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai tích hợp, khai thác thông tin hộ tịch trên ứng dụng VNeID theo lộ trình của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

- Tổ chức triển khai tích hợp thông tin Giấy khai sinh và Giấy đăng ký kết hôn trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường tái sử dụng dữ liệu điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp; hạn chế tối đa việc yêu cầu người dân cung cấp lại các thông tin, giấy tờ đã có và được xác thực trên hệ thống.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP

- Quán triệt, triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP, Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Tư pháp và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, người lao động trong UBND xã và nhân dân trên địa bàn xã; lồng ghép nội dung phát triển công dân số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, cải cách hành chính, chuyển đổi số và hoạt động chuyên môn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử, VNeID và các tiện ích số trong lĩnh vực tư pháp thông qua Trang thông tin điện tử của xã và các hình thức phù hợp.

+ Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã.

+ Sản phẩm: Nội dung tuyên truyền, tài liệu được biên soạn, triển khai.

+ Thời gian thực hiện: Tháng 9 năm 2026

2. Rà soát thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp

- Rà soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi thực hiện giải quyết của UBND xã, tập trung vào việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu điện tử, nhất là dữ liệu hộ tịch và các cơ sở dữ liệu có khả năng kết nối, chia sẻ.

- Phối hợp tái cấu trúc quy trình điện tử, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định, quy trình không còn phù hợp.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã.

+ Sản phẩm: Danh mục TTHC được rà soát.

+ Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/9/2026.

3. Số hóa, chuẩn hóa, kết nối và chia sẻ dữ liệu hộ tịch

- Thực hiện chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch; phối hợp đối soát, xác thực, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống có liên quan.

- Kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý dữ liệu thiếu, sai lệch, trùng lặp; tăng cường khai thác dữ liệu hộ tịch điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại giấy tờ, thông tin đã có trên hệ thống.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị có liên quan.

+ Sản phẩm: Dữ liệu hộ tịch được rà soát, chuẩn hóa, cập nhật và khai thác, kết nối theo yêu cầu.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên, theo lộ trình của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

4. Triển khai tích hợp thông tin hộ tịch trên ứng dụng VNeID

Triển khai việc tích hợp Giấy khai sinh, Giấy đăng ký kết hôn trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, Sở Tư pháp.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân kiểm tra, khai thác thông tin hộ tịch được tích hợp trên VNeID; kịp thời tiếp nhận, tổng hợp phản ánh về sai lệch thông tin để phối hợp xử lý.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND.

+ Đơn vị phối hợp: Công an xã, các phòng, đơn vị có liên quan.

+ Sản phẩm: Thông tin hộ tịch được tích hợp, khai thác trên VneID.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên, theo lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Tăng cường sử dụng dữ liệu điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính

- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính thực hiện nghiêm việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu điện tử đã có.

- Không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu và đã được xác thực, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc dữ liệu chưa bảo đảm điều kiện khai thác.

- Khuyến khích người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử, VNeID và các phương thức giao dịch điện tử trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Theo dõi, đánh giá tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tình hình khai thác dữ liệu điện tử và những khó khăn phát sinh trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã; Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã.

+ Sản phẩm: Báo cáo kết quả khai thác, tái sử dụng dữ liệu điện tử; các đề xuất xử lý khó khăn, vướng mắc (nếu có).

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số

- Hướng dẫn cho cán bộ, công chức có liên quan về sử dụng hệ thống thông tin, khai thác dữ liệu hộ tịch, VNeID và các tiện ích số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Hướng dẫn cán bộ, công chức có liên quan thực hiện đúng quy trình khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu; nâng cao trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo đảm an toàn thông tin.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã; các đơn vị có liên quan.

+ Sản phẩm: Tài liệu hướng dẫn; công chức, viên chức được cập nhật, nâng cao kỹ năng số.

+ Thời gian thực hiện: Thực hiện trong năm 2026 và thường xuyên theo yêu cầu.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Thực hiện nghiêm quy định về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình số hóa, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu; đặc biệt đối với dữ liệu hộ tịch.

- Công chức được giao quản lý, khai thác dữ liệu sử dụng đúng tài khoản, thẩm quyền và mục đích; không tự ý cung cấp, sao chép, chia sẻ dữ liệu cho tổ chức, cá nhân không có thẩm quyền.

- Chủ động phối hợp xử lý các nguy cơ, sự cố về an toàn thông tin, an ninh mạng; kịp thời báo cáo, khắc phục các trường hợp vi phạm hoặc có nguy cơ mất an toàn dữ liệu

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Sản phẩm: Các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân được triển khai; các nguy cơ, sự cố được phát hiện, xử lý, khắc phục kịp thời; báo cáo kết quả thực hiện.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND xã

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này

2. Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, các đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các nội dung được phân công tại Kế hoạch, chủ động tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả; phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Kim Tân. Chủ tịch UBND xã yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo UBND xã (qua Văn phòng HĐND&UBND xã) những khó khăn, vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền để xem xét, chỉ đạo giải quyết, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã (b/c);
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT, TP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KIM TÂN T.THANH HÓA

Bùi Thị Phúc